

|                                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                                                            |                                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>rừng</b></p>          |  <p><b>sông</b></p>      | <p><b>river</b></p> <p>Dòng sông này có nước mát và trong.<br/>The river has cool, clear water.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p> | <p><b>forest</b></p> <p>Một khu rừng đầy cây cối.<br/>A forest is full of trees.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>          |
|  <p><b>hồ</b></p>           |  <p><b>núi</b></p>      | <p><b>mountain</b></p> <p>Họ đã leo lên ngọn núi cao đó.<br/>They climbed the tall mountain.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>    | <p><b>lake</b></p> <p>Cô ấy bơi trong cái hồ sâu.<br/>She swims in the deep lake.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>         |
|  <p><b>thiên nhiên</b></p> |  <p><b>bờ biển</b></p> | <p><b>coast</b></p> <p>Đây là một bờ biển đẹp.<br/>This is a beautiful coast.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>                   | <p><b>nature</b></p> <p>Peter rất yêu thiên nhiên.<br/>Peter loves the nature.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>            |
|  <p><b>đảo</b></p>         |  <p><b>sa mạc</b></p>  | <p><b>desert</b></p> <p>Sa mạc là một nơi rất khô hạn.<br/>A desert is a very dry place.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>        | <p><b>island</b></p> <p>Anh ấy sống trên một hòn đảo nhỏ.<br/>He lives on a small island.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p> |

|                                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p>thung lũng</p> |  <p>thác nước</p> | <p><b>waterfall</b></p> <p>Họ đã nhìn thấy một thác nước rất đẹp.<br/>They saw a beautiful waterfall.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p> | <p><b>valley</b></p> <p>Thung lũng này xanh tươi và rộng lớn.<br/>The valley is green and wide.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>  |
|  <p>vách đá</p>   |  <p>đồng cỏ</p>  | <p><b>meadow</b></p> <p>Cô ấy thích đi dạo trên những đồng cỏ.<br/>She likes to walk in meadows.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>      | <p><b>cliff</b></p> <p>Vách đá đó rất cao.<br/>That cliff is very high.</p> <p>Lesson 44 · Nature &amp; Places</p>                          |
|  <p>cây</p>      |  <p>hoa</p>     | <p><b>flower</b></p> <p>Bông hoa đỏ rất đẹp.<br/>The red flower is beautiful.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>                 | <p><b>tree</b></p> <p>Con chó ngủ dưới gốc cây.<br/>The dog sleeps under the tree.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>       |
|  <p>lá</p>       |  <p>cỏ</p>      | <p><b>grass</b></p> <p>Con bò ăn cỏ.<br/>The cow eats the grass.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>                              | <p><b>leaf</b></p> <p>Một chiếc lá rơi từ trên cây xuống.<br/>A leaf fell from the tree.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p> |

|                                                                                                          |                                                                                                           |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>cây</b></p>       |  <p><b>hòn đá</b></p>    | <p><b>rock</b></p> <p>Người đàn ông nhấc hòn đá nặng lên.<br/>The man lifted the heavy rock.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p> | <p><b>plant</b></p> <p>Cái cây này có lá màu xanh.<br/>The plant has green leaves.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p> |
|  <p><b>đá</b></p>       |  <p><b>cành cây</b></p> | <p><b>branch</b></p> <p>Con chim đậu trên cành cây.<br/>The bird sits on the branch.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>         | <p><b>stone</b></p> <p>Tôi tìm thấy một viên đá nặng.<br/>I found a heavy stone.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>   |
|  <p><b>rễ</b></p>      |  <p><b>hạt</b></p>     | <p><b>seed</b></p> <p>Người nông dân gieo hạt.<br/>The farmer plants the seed.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>               | <p><b>root</b></p> <p>Cây này có một cái rễ dài.<br/>This plant has a long root.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>   |
|  <p><b>bụi cây</b></p> |  <p><b>gỗ</b></p>      | <p><b>wood</b></p> <p>Tôi cần gỗ để đốt lửa.<br/>I need wood for the fire.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p>                   | <p><b>bush</b></p> <p>Con chim trốn trong bụi cây.<br/>The bird hides in the bush.</p> <p>Lesson 45 · Trees, Flowers &amp; Plants</p> |



nông thôn



làng



cánh đồng



rừng



đồng cỏ



suối



con đường



đường mòn

**village**

Ông bà tôi sống ở một ngôi làng nhỏ.

My grandparents live in a small village.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**countryside**

Anh ấy thích vùng nông thôn yên tĩnh.

He likes the quiet countryside.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**woods**

Đây là một chuyến đi dạo tuyệt vời trong rừng.

This is a lovely walk in woods.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**field**

Họ chơi ở ngoài cánh đồng.

They play in the field.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**stream**

Tôi thích tiếng của một con suối.

I like the sound of a stream.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**pasture**

Cô ấy nhìn thấy những con bò trên đồng cỏ.

She saw cows in the pasture.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**trail**

Họ cùng nhau đi bộ trên đường mòn trong rừng.

They walk the forest trail together.

Lesson 172 · Countryside & Nature

**path**

Con đường dẫn đến ngôi nhà.

The path leads to the house.

Lesson 172 · Countryside & Nature

|                                                                                   |                                                                                    |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |   | <p><b>wildlife</b></p> <p>Cô ấy rất thích chụp ảnh động vật hoang dã.<br/>She loves to photograph wildlife.</p> <p>Lesson 172 · Countryside &amp; Nature</p> | <p><b>picnic</b></p> <p>Dã ngoại là một bữa trưa ngoài trời thú vị.<br/>A picnic is a fun outdoor lunch.</p> <p>Lesson 172 · Countryside &amp; Nature</p> |
|  |  | <p><b>viewpoint</b></p> <p>Họ đã chia sẻ quan điểm của họ với tôi.<br/>They shared their viewpoint with me.</p> <p>Lesson 172 · Countryside &amp; Nature</p> | <p><b>farmhouse</b></p> <p>Bạn có thể nhìn thấy ngôi nhà nông cũ đó.<br/>You can see the old farmhouse.</p> <p>Lesson 172 · Countryside &amp; Nature</p>  |
|                                                                                   |                                                                                    |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                           |
|                                                                                   |                                                                                    |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                           |